TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13- GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 18/2025/HNGĐ-ST
Ngày 24/9/2025
"Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13- GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thảo;
2. Bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Minh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13-Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hồng Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 24 háng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13- Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/8/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1991; số định danh cá nhân: 064191009447; nơi thường trú: Tổ I A, phường A, tỉnh Gia Lai; có mặt;

- Bị đơn: Anh Diệp Đăng K, sinh năm 1978; số định danh cá nhân: 064078011944; nơi thường trú: Tổ I A, phường A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh H trình bày: Chị H và anh Diệp Đăng K tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai ngày 16/5/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống cùng với cha mẹ chồng tại 4 Q, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh K thường xuyên kiếm chuyện gây sự, không quan tâm đến cuộc sống gia đình, không hỗ trợ trong việc nuôi dạy con. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án chị H thông tin cho anh K biết, chụp hình thông báo thụ lý vụ án gửi cho anh K, nhưng anh K có nói là muốn làm gì thì tự làm. Hiện nay tình cảm vợ chồng cũng không còn nữa, do vậy chị H yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Diệp Đăng K.

Về việc nuôi con: Chị H và anh K có 03 con chung là cháu Diệp Gia K1, sinh ngày 11/11/2011; cháu Diệp Quỳnh D, sinh ngày 27/11/2017 và cháu Diệp Gia H1, sinh ngày 22/8/2021. Chị làm nghề buôn bán thu nhập mỗi tháng khoảng 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Mẹ chồng chị cũng đồng ý để chị sống tại nhà tại 4 Q, Tổ I A, phường A, tỉnh Gia Lai hoặc chị H cũng có thể thuê nhà trọ hoặc về sống cùng cha mẹ đẻ. Chị H buôn bán tự do nên có thời gian chăm sóc, dạy dỗ con. Nếu anh K có cấp dưỡng thì cũng có thể hỗ trợ thêm cho các con, nếu không thì một mình chị vẫn bảo đảm sự phát triển tốt của con nên chị H không yêu cầu cấp đưỡng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn anh Diệp Đăng K mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên đã không trình bày được quan điểm của mình về nội dung của vụ án.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn không thực hiện nghĩa vụ có mặt tại Tòa theo các triệu tập, thông báo của Tòa án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Minh H ly hôn với anh Diệp Đăng K. Giao cho Chị H trực tiếp nuôi 03 con chung. Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh H yêu cầu ly hôn, có tranh chấp về nuôi con với anh Diệp Đăng K; nơi thường trú: Tổ I A, phường A, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13- Gia Lai.

[2] Bị đơn anh Diệp Đăng K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Diệp Đăng K.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Diệp Đăng K tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên là hôn

nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống chị H và anh K có phát sinh mâu thuẫn nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh K. Theo kết quả xác minh thì vợ chồng chị H và anh K trong quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn hiện không còn chung sống cùng nhau. Nhiều lần Tòa án thông báo hòa giải nhưng anh K không đến, thể hiện thái độ bỏ mặc không quan tâm đến việc tiếp tục duy trì cuộc sống vợ chồng với chị H. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh K là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Minh H với anh Diệp Đăng K.

[4] Về việc nuôi con: Chị H và anh K có 03 con chung là cháu Diệp Gia K1, sinh ngày 11/11/2011; cháu Diệp Quỳnh D, sinh ngày 27/11/2017 và cháu Diệp Gia H1, sinh ngày 22/8/2021, các con đều đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, các cháu K1, cháu D đều có nguyện vọng được sống cùng với mẹ. Chị H đang trong độ tuổi lao động, có công việc và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cho chị H trực tiếp nuôi các con, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và tự lập được.

Chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, bị đơn anh Diệp Đăng K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh H cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chấp nhận chị Nguyễn Thị Minh H ly hôn với anh Diệp Đăng K.

- Về việc nuôi con: Giao cho chị Nguyễn Thị Minh H trực tiếp nuôi 3 con chung là cháu Diệp Gia K1, sinh ngày 11/11/2011; cháu Diệp Quỳnh D, sinh ngày 27/11/2017 và cháu Diệp Gia H1, sinh ngày 22/8/2021, khi các cháu K1, D, H1 chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000533 ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai, chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Diệp Đăng K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 24/9/2025. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 13-Gia Lai;
- UBND phường An Khê (để ghi vào sổ hộ tịch, số 47/2011, quyển số 01 (An Phú));
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thảo